

Bản án số: 149/2024/HS-ST
Ngày : 04 - 7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bạch Bích.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thu Thúy

Bà Trần Thị Tuyết

- **Thư ký phiên tòa:** bà Phạm Thị Lý - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Thư ký Tòa án tham gia phiên tòa ở điểm cầu thành phần: bà Phạm Thị Thu Hà

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa tại Điểm cầu trung tâm:** Bà Trần Thị Thu Hương - Kiểm sát viên; tại Điểm cầu thành phần: ông Trần Trung Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại Điểm cầu trung tâm hội trường xét xử số 1 Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh và Điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh; Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 98/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Hồng Th**, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1987, tại Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ 1, khu 4, phường HT, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở: tổ 1, khu 8, phường HH, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Đình H và bà Nguyễn Thị H1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 03/11/2012, **bị Công an phường HT** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; bị bắt quả tang ngày 01/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thành phố HL.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** anh Phạm Quốc H2; nơi thường trú: tổ 37, khu 4, phường CT, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện nay: tổ 39, khu 4 phường CT, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- có đơn xin xử vắng mặt.

* **Người làm chứng:** anh Đỗ Viết Th1, chị Vũ Bích H3- đều vắng mặt.

* Người chứng kiến: bà Nguyễn Thị H1- có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 01/01/2024, tại khu vực dốc lên Trung tâm cấp cứu mở thuộc tổ 2, khu 7, phường HT, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố HL phát hiện bắt quả tang Ngô Hồng Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

- Thu tại tay trái của Th 01 túi nilon kích thước (4x6) cm, bên trong có chứa thực vật khô (ký hiệu M1);

- Thu tại túi áo khoác phía trong bên trái Th đang mặc 03 túi nilon kích thước (4x6)cm, trong đó: 01 túi nilon bên trong có 02 túi nilon kích thước (4x6)cm đều chứa thực vật khô; 02 túi nilon bên trong mỗi túi có 01 túi nilon kích thước (4x6)cm đều chứa thực vật khô (ký hiệu từ M2 đến M5);

- Thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng có gắn sim số 0393.253.885 và 0904.269.946 (bút lục số 27,28).

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL khám xét khẩn cấp chỗ ở của Th tại tổ 1, khu 8, phường HH, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, thu giữ:

- Thu trên mặt ghế nhựa màu đỏ đặt trước cửa nhà vệ sinh 02 túi nilon kích thước mỗi túi khoảng (4x5,5)cm và 01 túi nilon kích thước khoảng (4x6,5)cm bên trong đều chứa thực vật khô (ký hiệu từ M6 đến M8);

- Thu giữ trong âu sứ màu vàng đặt dưới mặt đất trong bếp 02 túi nilon kích thước mỗi túi khoảng (4x5,5)cm và 04 túi nilon kích thước mỗi túi khoảng (4x6,5)cm, bên trong đều chứa chất thực vật khô; 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu vàng chứa thực vật khô (ký hiệu từ M9 đến M15);

- Thu trong góc nhà vệ sinh 01 túi nilon kích thước khoảng (12x14)cm, hở 01 đầu bên trong có chứa thực vật khô (ký hiệu M16);

- Thu trên bề mặt đệm vị trí cuối giường ngủ của Lê Hồng Th 01 cân điện tử màu trắng bạc, đã qua sử dụng;

- Thu 20 vỏ túi nilon, kích thước mỗi túi khoảng (4x6)cm;

- Thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng, kiểu dáng Iphone 6S, không gắn sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, đã qua sử dụng, kiểu dáng Iphone 8Plus, có gắn sim thuê bao 038.666.2883 (bút lục 31, 32).

Tại Bản Kết luận giám định số 38/KL - KTHS ngày 08/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Tỉnh Quảng Ninh kết luận:

- Thực vật khô ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Cần sa, khối lượng 0,926 gam;

- Thực vật khô ký hiệu từ M2 đến M5 gửi giám định là ma túy, loại Cần sa, tổng khối lượng là 3,193 gam;

- Thực vật khô ký hiệu từ M6 đến M8 gửi giám định là ma túy, loại Cần sa, tổng khối lượng là 3,241 gam;

- Thực vật khô ký hiệu từ M9 đến M15 gửi giám định là ma túy, loại Cần sa, tổng khối lượng là 3,689 gam;

- Thực vật khô ký hiệu M16 gửi giám định là ma túy, loại Cần sa, khối lượng là 3,431 gam.

Tổng khối lượng ma túy, loại Cần sa thu giữ của Ngô Hồng Th là 14,48 gam. Hoàn lại sau giám định tổng số 13,17 gam cần sa (bút lục 65, 66);

Quá trình điều tra, Th khai: số ma túy cần sa bị thu giữ khi bắt quả tang và số ma túy thu giữ khi khám xét chỗ ở của Th là do Th tàng trữ nhằm mục đích để bán. Trước đó Th đã ba lần bán ma túy cần sa cho người có tên Phạm Quốc H2, là lái xe taxi, thường đỗ xe tại khu vực ngã ba lồi lên cấp cứu mở thuộc phường HT, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, cụ thể:

Lần 1: vào khoảng 14 giờ ngày 27/12/2023, khi Th ngồi uống nước tại khu vực ngã ba lồi lên cấp cứu mở thì gặp H2 đang đỗ xe taxi. H2 hỏi mua một túi cần sa, Th báo giá 300.000 đồng. H2 nói không mang theo tiền nên xin Th nợ tiền mua ma túy, Th đồng ý và đưa H2 01 túi cần sa;

Lần 2: vào khoảng 15 giờ ngày 29/12/2023, Th đến ngồi uống nước tại khu vực ngã ba lồi lên cấp cứu mở thì lại gặp H2 đang đỗ xe. H2 tiếp tục hỏi mua 01 túi cần sa với giá 300.000 đồng. Th bảo H2 gửi tiền mua ma túy vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1017619069 mang tên Ngô Hồng Th. H2 chuyển tiền cho Th 600.000 đồng (bao gồm cả tiền nợ vào ngày 27/12/2023). Nhận được tiền, Th đưa cho H2 01 túi cần sa.

Lần 3: vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 01/01/2024, khi Th đang đi chơi với bạn thì H2 gọi điện cho Th hỏi mua 01 túi cần sa với giá 300.000 đồng. Th hẹn H2 đến khu vực cầu vượt gần UBND tỉnh Quảng Ninh thuộc phường HH, thành phố HL để giao dịch. Sau đó Th đến điểm hẹn và bán cho H2 01 túi cần sa, H2 nói không có tiền và xin nợ, Th đồng ý.

Nguồn gốc số ma túy cần sa bị thu giữ khi Th bị bắt quả tang, số ma túy cần sa mà Th đã bán cho H2 và số ma túy cần sa bị thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Th là do trước đó Th liên hệ mua của một người có tài khoản “Quảng Ninh mãi đỉnh” thông qua mạng xã hội Telegram với giá 2.000.000 đồng vào khoảng giữa tháng 12/2023 (không nhớ ngày cụ thể). Người này yêu cầu Th gửi thông tin, số điện thoại, địa chỉ để gửi ma túy cần sa qua đường xe khách, khi nhận được hàng thì trả tiền mặt cho nhà xe để đưa lại cho người này. Buổi tối cùng ngày có số điện thoại của xe khách gọi báo Th ra khu vực cầu vượt gần siêu thị Go HL để nhận hàng. Th đi đến khu vực trên thì thấy có 01 xe khách tuyến HN-MC (không nhớ biển số xe và tên nhà xe) gửi cho Th 01 thùng bìa cát tông được bọc kín bằng nhiều lớp băng dính, trên bìa mặt hộp có thông tin và số điện thoại của Th. Th trả cho lái xe khách 2.000.000 đồng tiền mặt và nhận hàng. Trên đường về Th ghé vào một quán tạp hóa gần chợ cột 8, phường HH, thành phố HL mua

01 cân điện tử và một ít vỏ túi nilon với giá 200.000 đồng, mục đích để cân và chia nhỏ ma túy. Về đến nhà, Th mở hộp bìa thấy bên trong có 01 hộp nhựa chứa 01 túi ma túy cân sa to. Th lấy một ít ra sử dụng cho bản thân, số còn lại Th chia nhỏ vào các túi nhỏ để bán với giá từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng/túi. Còn lại ít cân sa vụn Th cất vào túi nilon to và lọ nhựa hình trụ tròn màu vàng, mục đích sau khi bán hết số ma túy đã chia, sẽ tiếp tục chia nhỏ để bán.

Ngoài 3 lần bán ma túy cho H2 như đã nêu trên, Th chưa bán ma túy cho người nào khác. Ngày 01/01/2024, Th cầm trong người 05 túi ma túy cân sa và đi đến khu vực Trung tâm cấp cứu mở định bán với giá 300.000 đồng/túi, nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Căn cứ vào lời khai của Th, chiều ngày 01/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL đã triệu tập làm việc đối với Phạm Quốc H2 về hành vi mua ma túy của Ngô Hồng Th, đồng thời tiến hành xét nghiệm mẫu nước tiểu thu giữ của Phạm Quốc H2, kết quả xét nghiệm thể hiện H2 dương tính với ma túy loại THC (cần sa).

Quá trình điều tra anh Bùi Quốc H2 khai nhận: H2 đã 03 lần mua ma túy cân sa của Th vào các ngày 27 và 29/12/2023 và 01/01/2024, mỗi lần 01 gói với giá 300.000 đồng. Trong đó H2 mới trả tiền mua ma túy lần 1 và lần 2 cho Th vào ngày 29/12/2023 bằng hình thức chuyển khoản, còn nợ tiền mua ma túy lần 3. Số ma túy cân sa mua về, H2 đã sử dụng hết cho bản thân. Đồng thời H2 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, gắn sim thuê bao số 0799 214 444. Theo H2 khai, H2 đã dùng chiếc điện thoại này để giao dịch mua bán ma túy với Th.

Tại bản Cáo trạng số 683/CT-VKSHL ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố Ngô Hồng Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL giữ nguyên quan điểm truy bị cáo và đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Hồng Th từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- + Tịch thu tiêu hủy: số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 cân điện tử màu trắng bạc; 01 âu sù; 01 lọ nhựa hình trụ tròn; 20 vỏ túi nilon;

- + Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng gắn 02 sim của Ngô Hồng Th;

- + Trả lại cho bị cáo Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, kiểu dáng Iphone 6S, không gắn sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, kiểu dáng Iphone 8Plus, có gắn sim thuê bao 038.666.2883;

+ Trả lại anh Phạm Quốc H2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, gắn sim thuê bao số 0799 214 444;

+ Truy thu của bị cáo Ngô Hồng Th số tiền 600.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Th khai nhận về hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố. Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Ngô Hồng Th về việc ngày 01/01/2024 bị công an bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 4,119 gam ma túy, loại cần sa nhằm mục đích để bán là hoàn toàn phù hợp với lời khai của anh Đỗ Viết Th1 và chị Vũ Bích H3, là người trực tiếp nhìn thấy việc Công an phát hiện bắt quả tang và thu hồi vật chứng của Ngô Hồng Th;

Xét lời khai của Th về việc, ngoài số ma túy bị bắt quả tang như đã nêu trên, Th còn tàng trữ trái phép tại chỗ ở 10,361 gam ma túy, loại cần sa cũng nhằm mục đích để bán là phù hợp với lời khai của bà Nguyễn Thị H1, là người chứng kiến việc Công an khám xét khẩn cấp chỗ ở của Th, thu giữ vật chứng.

Xét lời khai của Th về việc trước đó đã 03 lần bán ma túy cho H2 vào các ngày 27; 29/12/2023 và 01/01/2024, mỗi lần 1 gói với giá 300.000 đồng, H2 đã trả 600.000 đồng, còn nợ lại 300.000 đồng là phù hợp với lời khai của H2 về thời gian, địa điểm, số lần cũng như số tiền các bên giao dịch, mua bán ma túy với nhau.

[4] Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được cơ quan điều tra xác minh, thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật bị tạm giữ; Kết luận giám định số 38/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh..., thấy có đủ căn cứ kết luận: khoảng 12 giờ 50 phút ngày 01/01/2024, tại khu vực dốc lên Trung tâm cấp cứu mở thuộc tổ 2, khu 7, phường HT, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, Ngô Hồng Th có hành vi tàng trữ trái phép 4,119 gam ma túy, loại cần sa, mục đích để bán thì bị Công an thành phố HL phát hiện bắt quả tang. Trước đó, từ ngày 27/12/2023 đến ngày 01/01/2024, tại khu vực thành phố

HL, Ngô Hồng Th đã ba lần bán trái phép chất ma túy cho Phạm Quốc H2 với tổng số tiền là 900.000 đồng (H2 đã trả 600.000 đồng). Ngoài ra, Th còn có hành vi tàng trữ trái phép 10,361 gam ma túy, loại Cần sa tại nơi ở thuộc tổ 1, khu 8, phường HH, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh với mục đích để bán.

Hành vi nêu trên của bị cáo Ngô Hồng Th đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo không những gây mất an ninh trật tự tại địa phương mà còn tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy khác. Vì vậy cần xử phạt nghiêm minh.

Về nhân thân: tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện ngày 03/11/2012 Ngô Hồng Th bị Công an phường HT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. (*Hình phạt chính là phạt tiền 1.500.000 đồng; biện pháp xử lý tang vật: tịch thu 01 bộ bài tú lơ khơ và 106.000 đồng*). Quá trình điều tra Th khai sau khi nhận Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Th không thấy Cơ quan công an đơn đốc hay cưỡng chế Th về việc nộp phạt vi phạm hành chính, và do thời gian đã lâu nên Th không nhớ đã nộp phạt hay chưa. Theo kết quả xác minh tại Công an phường HT cho thấy: hiện nay Công an phường HT không còn lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với Th nên không có tài liệu về việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th. Do đã qua một năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không tái phạm, nên theo quy định tại Điều 11, Điều 69 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính số 44 ngày 02/7/2002, được sửa đổi/bổ sung năm 2008 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội- đủ cơ sở xác định Th đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Vì vậy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này không được xác định là tiền sự của Th.

Xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn. Vì vậy áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[7] Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng:

- Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định, là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 cân điện tử màu trắng bạc; 01 âu sứ màu vàng; 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu vàng; 20 vỏ túi nilon không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng gắn sim số 0393.253.885 và 0904.269.946 của Ngô Hồng Th là phương tiện dùng vào việc liên lạc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, kiểu dáng Iphone 6S, không gắn sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, kiểu dáng Iphone 8Plus, có gắn sim thuê bao 038.666.2883 không chứng minh được có liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo Th;

+ Đối với số tiền 600.000 đồng là tiền do Th bán ma túy cho H2 mà có, nay Th đã chi tiêu hết nên buộc Th nộp lại số tiền này để sung ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, gắn sim thuê bao số 0799 214 444 của Phạm Quốc H2. Thấy rằng: Phạm Quốc H2 có hành vi mua ma túy của Th về sử dụng nhưng chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự, cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố HL đã chuyển hồ sơ vụ việc vi phạm của H2 cho cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Do Th không phải là tội phạm nên chiếc điện thoại mà H2 sử dụng để liên hệ mua ma túy của Ngô Hồng Th không phải là vật chứng của vụ án hình sự. Vì vậy trả lại chiếc điện thoại này cho Phạm Quốc H2.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng bán ma túy cho Th, không có địa chỉ, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Ngô Quốc H2 có hành vi mua ma túy của Th về sử dụng, theo kết quả xét nghiệm của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL thì H2 dương tính với ma túy, loại THC (cần sa). Ngày 02/01/2024, Công an thành phố HL đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với H2 nên không đề cập giải quyết;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Hồng Th 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 01/01/2024.

2. Căn cứ: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: số ma túy hoàn lại sau giám định có trong phong bì còn nguyên niêm phong số 38/KL-KTHS ngày 08/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 (một) cân điện tử màu trắng bạc; 01 (một) âu sù màu vàng; 01 (một) lọ nhựa hình trụ tròn màu vàng; 20 (hai mươi) vỏ túi nilon, kích thước mỗi túi khoảng (4x6)cm;

- Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng, đã qua sử dụng, kèm 02 (hai) sim của Ngô Hồng Th;

- Trả lại bị cáo Ngô Hồng Th 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone

(kiểu dáng Iphone 6S), màu vàng, đã qua sử dụng, không gắn sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 8Plus), màu trắng, đã qua sử dụng, kèm 01 (một) sim;

- Trả lại anh Phạm Quốc H2 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh, đã qua sử dụng, kèm 01 sim.

Các khoản trên theo Biên bản giao nhận vật chứng số 181/BB-THA ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

- Buộc bị cáo Ngô Hồng Th nộp lại số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) do bán ma túy cho cho Phạm Quốc H2 mà có để sung ngân sách nhà nước.

5. Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ngô Hồng Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Ngô Hồng Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Quốc H2 vắng mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP HL;
- Cơ quan điều tra Công an TP HL; - Cơ quan THAHS Công an TP HL;
- *Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố HL;*
- Chi cục THADS TP HL;
- TTG công an tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bạch Bích